

Số: *02* /HDLN-SNV-STC
-SGDDĐT-BHXXH

Thái Nguyên, ngày *01* tháng *7* năm 2025

HƯỚNG DẪN LIÊN NGÀNH

**Thực hiện hợp đồng lao động chuyên môn, nghiệp vụ theo Nghị định
số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ thuộc lĩnh vực
sự nghiệp giáo dục của tỉnh Thái Nguyên**

Căn cứ Bộ luật Lao động ngày 20/11/2019;

*Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về
vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ về
hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị
sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Thông tư số 19/2023/TT-BGDĐT ngày 30/10/2023 của Bộ trưởng
Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo
chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở
giáo dục mầm non công lập; Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT ngày 30/10/2023
của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên
chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các
cơ sở giáo dục phổ thông và các trường chuyên biệt công lập;*

Sở Nội vụ, Sở Tài chính, Sở Giáo dục và Đào tạo, Bảo hiểm xã hội khu vực X
hướng dẫn thực hiện hợp đồng lao động chuyên môn, nghiệp vụ theo Nghị định
số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ thuộc lĩnh vực sự nghiệp
giáo dục của tỉnh Thái Nguyên, như sau:

1. Đối tượng áp dụng

Các trường mầm non, phổ thông công lập thuộc tỉnh Thái Nguyên quản lý;
các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo.

2. Hình thức, mẫu hợp đồng lao động

a) Hình thức hợp đồng lao động: giao kết hợp đồng bằng văn bản.

b) Mẫu hợp đồng lao động: hợp đồng lao động được thực hiện theo Phụ lục II
(Mẫu Hợp đồng lao động) ban hành kèm theo Thông tư số 05/2023/TT-BNV
ngày 03/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn mẫu hợp đồng lao động
dịch vụ và mẫu hợp đồng lao động đối với một số loại công việc trong cơ quan
hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập.

3. Thẩm quyền phân bổ chỉ tiêu và ký kết hợp đồng lao động

a) Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo: Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định giao số lượng hợp đồng lao động cho các cơ sở giáo dục trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo. Căn cứ số lượng hợp đồng lao động được giao, các đơn vị sự nghiệp công lập tổ chức xét tuyển hợp đồng; báo cáo kết quả xét tuyển về Sở Giáo dục và Đào tạo; người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp công lập quyết định phê duyệt danh sách lao động hợp đồng và ký hợp đồng lao động với người lao động.

b) Đối với các trường mầm non, phổ thông công lập trực thuộc UBND cấp xã: Chủ tịch UBND cấp xã quyết định giao số lượng hợp đồng lao động cho các cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý. Căn cứ số lượng hợp đồng lao động được giao, các đơn vị sự nghiệp công lập tổ chức xét tuyển hợp đồng; báo cáo kết quả xét tuyển về UBND cấp xã; người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp công lập quyết định phê duyệt danh sách lao động hợp đồng và ký hợp đồng lao động với người lao động.

c) Đối với trường mầm non trực thuộc Trường Cao đẳng Thái Nguyên: Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Thái Nguyên quyết định giao số lượng hợp đồng lao động cho trường mầm non. Căn cứ số lượng hợp đồng lao động được giao, trường mầm non tổ chức xét tuyển hợp đồng, báo cáo kết quả xét tuyển về Trường Cao đẳng Thái Nguyên; Hiệu trưởng trường mầm non quyết định phê duyệt danh sách lao động hợp đồng và ký hợp đồng lao động với người lao động.

d) Hàng năm, sau khi có Quyết định giao hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP của UBND tỉnh: Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Thái Nguyên, Chủ tịch UBND cấp xã có trách nhiệm thực hiện ngay việc giao số lượng hợp đồng lao động đến các đơn vị trực thuộc, bảo đảm kịp thời, đúng quy định.

Sau khi được giao số lượng hợp đồng lao động, các đơn vị sự nghiệp công lập chủ động tuyển dụng kịp thời theo nhu cầu và theo quy định; đồng thời, chịu trách nhiệm trước cấp có thẩm quyền quản lý và trước pháp luật đối với các nội dung thực hiện.

4. Thời hạn hợp đồng lao động: không quá 12 tháng, theo nhu cầu thực tế tại các đơn vị sự nghiệp.

5. Chế độ, chính sách đối với người lao động

a) Người lao động làm công việc chuyên môn, nghiệp vụ được hưởng tiền lương và các chế độ khác theo thỏa thuận trong hợp đồng lao động ký kết với đơn vị sự nghiệp công lập. Tiền lương trong hợp đồng lao động được lựa chọn một trong hai hình thức:

- Áp dụng mức tiền lương theo thỏa thuận phù hợp với quy định của pháp luật lao động. Trường hợp này, đơn vị sự nghiệp công lập (*người sử dụng lao động*) có trách nhiệm thực hiện theo quy định của pháp luật lao động.

- Áp dụng tiền lương theo bảng lương của công chức, viên chức. Trường hợp này, các loại phụ cấp được hưởng (*nếu có*) được tính vào tiền lương của người lao động; chế độ nâng bậc lương và các chế độ, chính sách khác có liên quan đến tiền lương thực hiện như viên chức; được áp dụng các quy định về quyền, nghĩa vụ của viên chức theo quy định của pháp luật, nội quy, quy chế, điều lệ của cơ quan, tổ chức, đơn vị, thỏa thuận trong hợp đồng.

b) Trường hợp áp dụng tiền lương theo bảng lương của công chức, viên chức thì thực hiện như sau:

- Đối với hợp đồng giáo viên: Áp dụng mức tiền lương theo thỏa thuận lần đầu tương ứng với mức lương bậc 1 của vị trí việc làm thực hiện hợp đồng lao động và được hưởng các chế độ, chính sách như viên chức giáo viên.

- Đối với hợp đồng nhân viên: Áp dụng mức tiền lương theo thỏa thuận lần đầu tương ứng với mức lương bậc 1 theo vị trí việc làm thực hiện hợp đồng lao động và được hưởng các chế độ, chính sách như viên chức nhân viên (*cùng vị trí việc làm*).

- Điều kiện và tiêu chuẩn nâng bậc lương được thực hiện theo các quy định hiện hành về hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

- Đối với các vị trí việc làm có yêu cầu trình độ đào tạo từ cao đẳng trở lên thì sau 03 năm (*đủ 36 tháng hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP và đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc (nếu gián đoạn thì được cộng dồn theo quy định của pháp luật hiện hành về thời gian để xét nâng bậc lương thường xuyên)*) giữ bậc lương trong chức danh nghề nghiệp tương ứng và đáp ứng các điều kiện khác theo quy định của pháp luật về nâng bậc lương đối với viên chức thì được xét nâng một bậc lương.

- Đối với các chức danh nghề nghiệp có yêu cầu trình độ đào tạo từ trung cấp trở xuống thì sau 02 năm (*đủ 24 tháng hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP và đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc (nếu gián đoạn thì được cộng dồn theo quy định của pháp luật hiện hành về thời gian để xét nâng bậc lương thường xuyên)*) giữ bậc lương trong chức danh nghề nghiệp tương ứng và đáp ứng các điều kiện khác theo quy định của pháp luật về nâng bậc lương đối với viên chức thì được xét nâng một bậc lương.

- Chế độ nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ, thực hiện theo quy định đối với viên chức.

c) Thẩm quyền nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn được thực hiện theo quy định của pháp luật và phân cấp, phân quyền của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

d) Sau khi hết thời hạn hợp đồng, người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng lao động có trách nhiệm đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ (*bằng văn bản*) đối với người lao động trong thời gian hợp đồng (*áp dụng quy định của pháp luật về đánh giá viên chức ngành giáo dục và đào tạo*).

đ) Việc quy hoạch, bổ nhiệm thực hiện theo quy định của Đảng và pháp luật. Ngoài ra, người lao động được hưởng các quyền lợi khác theo quy định của pháp luật lao động, trừ trường hợp có thỏa thuận khác.

e) Việc khen thưởng, xử lý kỷ luật lao động thực hiện theo quy định của Bộ luật Lao động năm 2019 và các văn bản pháp luật có liên quan.

6. Tiêu chuẩn, điều kiện dự tuyển

a) Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam.

b) Đủ tuổi lao động theo quy định của pháp luật lao động và pháp luật chuyên ngành.

c) Có đủ sức khỏe để làm việc.

d) Có lý lịch được cơ quan có thẩm quyền xác nhận.

đ) Đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn, điều kiện về chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định của pháp luật chuyên ngành đối với vị trí việc làm dự tuyển.

e) Không trong thời gian bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc chấp hành án phạt tù, cải tạo không giam giữ hoặc đang bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn; đưa vào trường giáo dưỡng; đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc và đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; không trong thời gian bị cấm hành nghề hoặc cấm làm công việc liên quan đến công việc ký kết hợp đồng.

7. Kinh phí thực hiện: theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ.

8. Quy định về xét tuyển hợp đồng lao động

a) Xét tuyển hợp đồng giáo viên

* *Bước 1*: Căn cứ số lượng hợp đồng được giao, các đơn vị rà soát nhu cầu và các trường hợp đã được ký hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP được đánh giá kết quả hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong năm học cũ¹:

- Trường hợp số lượng hợp đồng được giao trong năm học mới bằng hoặc nhiều hơn số người đã hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP trong năm học cũ

¹ Là năm học trước liền kề với năm học hiện tại.

(*cùng vị trí việc làm*) và người lao động đó có nhu cầu tiếp tục ký hợp đồng tại đơn vị thì người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập tiếp tục ký hợp đồng với người lao động đó mà không phải thực hiện quy trình tại điểm c, điểm d khoản 8 Hướng dẫn này.

- Trường hợp số lượng hợp đồng được giao trong năm học mới ít hơn số người đã hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP trong năm học cũ (*cùng vị trí việc làm*) và người lao động đó có nhu cầu tiếp tục ký hợp đồng tại đơn vị thì người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện kiểm tra năng lực chuyên môn theo điểm c khoản 8 Hướng dẫn này để chọn người tiếp tục ký hợp đồng lao động (*kết quả chọn từ cao xuống thấp đến hết nhu cầu*).

* *Bước 2*: Sau khi thực hiện Bước 1, căn cứ số lượng hợp đồng được giao và nhu cầu hợp đồng lao động, các đơn vị tiến hành thông báo tuyển dụng đối với các chỉ tiêu còn thiếu, trong đó ưu tiên tuyển dụng đối với những người lao động đã từng hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP (*ở đơn vị khác*) và người đã hoặc đang hợp đồng theo Nghị quyết của HĐND tỉnh về hỗ trợ kinh phí đối với các trường mầm non, phổ thông công lập thuộc tỉnh Thái Nguyên (*hợp đồng định mức khoán*) có đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo khoản 6 Hướng dẫn này (*sau đây gọi chung là: đối tượng được ưu tiên hợp đồng*²). Theo đó, căn cứ chỉ tiêu cần tuyển và số lượng người đăng ký dự tuyển, nếu số lượng người đăng ký dự tuyển có cả các thí sinh không thuộc đối tượng được ưu tiên hợp đồng thì người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện xét tuyển trước đối với những thí sinh dự tuyển thuộc đối tượng được ưu tiên hợp đồng như sau:

- Trường hợp vị trí việc làm tuyển dụng có tổng số người dự tuyển thuộc hai đối tượng ưu tiên trên bằng hoặc thấp hơn số chỉ tiêu cần tuyển, thì người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập ký hợp đồng lao động đối với người đã từng hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP mà không phải thực hiện quy trình tại điểm c, điểm d khoản 8 Hướng dẫn này³; sau đó người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện quy trình tại điểm c, điểm d khoản 8 Hướng dẫn này đối với thí sinh dự tuyển là người đã hoặc đang hợp đồng định mức khoán.

- Trường hợp vị trí việc làm tuyển dụng có tổng số người dự tuyển thuộc hai đối tượng ưu tiên trên lớn hơn số chỉ tiêu cần tuyển thì người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện quy trình tại điểm c, điểm d khoản 8 Hướng dẫn này.

Sau khi thực hiện xét tuyển đối với đối tượng được ưu tiên hợp đồng, đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện như sau:

² Trong Thông báo tuyển dụng hợp đồng lao động, ngoài các thông tin yêu cầu theo quy định, các đơn vị sự nghiệp công lập phải nêu rõ các đối tượng được ưu tiên tuyển dụng tại Bước 2 theo nội dung Hướng dẫn này.

³ Người lao động phải được đánh giá kết quả hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong năm học cũ.

- Trường hợp còn chỉ tiêu, người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện xét tuyển hợp đồng lao động đối với các thí sinh dự tuyển còn lại theo điểm c, điểm d khoản 8 Hướng dẫn này.

- Trường hợp hết chỉ tiêu, người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập có trách nhiệm thông báo bằng văn bản tới người đã nộp hồ sơ dự tuyển nhưng không được xét tuyển để biết.

b) Xét tuyển hợp đồng nhân viên

Đơn vị sự nghiệp công lập áp dụng các bước xét tuyển hợp đồng nhân viên như đối với xét tuyển hợp đồng giáo viên tại điểm a khoản 8 Hướng dẫn này. Hình thức và nội dung xét tuyển hợp đồng nhân viên thực hiện theo điểm c, điểm d khoản 8 Hướng dẫn này.

c) Hình thức và nội dung xét tuyển hợp đồng

Việc xét tuyển hợp đồng được thực hiện bằng hình thức xét tuyển, gồm 02 vòng, cụ thể như sau:

* Vòng 1: Kiểm tra hồ sơ

Kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn tại hồ sơ đăng ký theo yêu cầu của vị trí việc làm cần hợp đồng, nếu đáp ứng đủ điều kiện thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

* Vòng 2: Kiểm tra năng lực chuyên môn, nghiệp vụ

- Đối với giáo viên:

+ Hình thức: Thực hành.

+ Nội dung: Thực hành giảng dạy một tiết theo lĩnh vực chuyên môn của từng cấp học.

+ Thời gian thực hành: cấp học tiểu học tối đa 35 phút/tiết; cấp học trung học cơ sở, trung học phổ thông tối đa 45 phút/tiết; riêng cấp học mầm non thực hiện một hoạt động giáo dục cho đối tượng trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi, tối đa 30 phút.

+ Thang điểm: 100 điểm.

+ Không thực hiện phúc khảo đối với kết quả điểm thực hành.

- Đối với nhân viên:

+ Hình thức: Vấn đáp.

+ Nội dung: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần hợp đồng.

+ Thời gian: 30 phút (*trước khi vấn đáp, thí sinh tham dự có không quá 15 phút chuẩn bị*).

+ Thang điểm: 100 điểm.

+ Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả điểm vấn đáp.

d) Xác định người trúng tuyển hợp đồng

* Người trúng tuyển hợp đồng làm chuyên môn, nghiệp vụ phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm kiểm tra năng lực tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.
- Có số điểm vòng 2 cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp.

* Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm bằng nhau ở chỉ tiêu hợp đồng cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì được ưu tiên theo thứ tự như sau:

- Người đã từng hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP.
- Người đã hợp đồng theo Nghị quyết của HĐND tỉnh về hỗ trợ kinh phí đối với các trường mầm non, phổ thông công lập thuộc tỉnh Thái Nguyên.
- Người có nơi thường trú ở địa phương (*xã, phường nơi đặt trụ sở của đơn vị sự nghiệp có nhu cầu tuyển dụng hợp đồng*).
- Người có trình độ đào tạo cao hơn (*đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm*).
- Người có kết quả học tập cao hơn (*tính theo bằng chuyên môn được đào tạo và theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển*).
- Nếu sử dụng các thứ tự ưu tiên trên vẫn không xác định được người trúng tuyển thì người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập quyết định lựa chọn người trúng tuyển hợp đồng và chịu trách nhiệm về kết quả lựa chọn của mình.

9. Tổ chức thực hiện

a) Sở Giáo dục và Đào tạo, Trường Cao đẳng Thái Nguyên; UBND cấp xã có trách nhiệm quản lý, sử dụng số lượng hợp đồng lao động được giao theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP đảm bảo đúng quy định; đồng thời triển khai ngay hướng dẫn đến các cơ quan, đơn vị trực thuộc có liên quan để thực hiện kịp thời, đầy đủ theo quy định; đồng thời báo cáo kết quả thực hiện về Sở Nội vụ định kỳ theo quý, *trước ngày 10 của tháng đầu quý sau* và báo cáo đột xuất theo yêu cầu.

b) Sở Nội vụ, Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND cấp xã theo chức năng, nhiệm vụ, đơn đốc, kiểm tra việc tổ chức thực hiện hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ theo quy định.

Trên đây là Hướng dẫn liên ngành của Sở Nội vụ, Sở Tài chính, Sở Giáo dục và Đào tạo, Bảo hiểm xã hội khu vực X hướng dẫn thực hiện hợp đồng lao động chuyên môn, nghiệp vụ theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ thuộc lĩnh vực sự nghiệp giáo dục của tỉnh Thái Nguyên. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm báo cáo bằng văn bản về Sở Nội vụ để kịp thời phối hợp giải quyết.

Hướng dẫn này thay thế Hướng dẫn liên ngành số 166/HDLN-SNV-STC-SGDĐT-SLĐTBXH-BHXXH ngày 19/9/2024 của sở: Nội vụ, Tài chính, Giáo dục và Đào tạo; Bảo hiểm xã hội tỉnh thực hiện hợp đồng lao động chuyên môn, nghiệp vụ theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ thuộc lĩnh vực sự nghiệp giáo dục của tỉnh Thái Nguyên./.

SỞ NỘI VỤ



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC
Nguyễn Trọng Tài**

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC
Nguyễn Đức Thịnh**

SỞ TÀI CHÍNH



**GIÁM ĐỐC
Lê Kim Phúc**

BẢO HIỂM XÃ HỘI KHU VỰC X



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC
Nguyễn Hữu Công**

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Sở Tài chính;
- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Bảo hiểm xã hội khu vực X;
- Trường Cao đẳng Thái Nguyên;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, TCBC&CTTN.